

Bản án số: 78/2020/HSST
Ngày: 16 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lò Thị Đình

Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80a/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn Ng** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/01/1994 tại Đ.

Nơi cư trú: Bản X, xã P, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12 PT; Con ông: Cà Văn T – sinh năm 1972 và bà: Lường Thị T – sinh năm 1976; Bị cáo có vợ: Lường Thị Th - sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 16/6/2020 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 16/6/2020, tổ công tác Công an xã P, thành phố Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Đ, xã P, thành phố Đ, phát hiện Cà Văn Ng đang điều khiển xe mô tô BKS 27B1 – 969.xx có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu Ng dừng xe để kiểm tra. Ng đã tự giác khai báo và

giao nộp một gói nhỏ được gói bằng 02 lớp nilon màu trắng, bên trong có các cục chất bột màu trắng đục đang cầm trong lòng bàn tay trái. Cà Văn Ng khai nhận đó là Heroine, Ng mua về để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Cà Văn Ng khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là do Ng mua của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực đường thuộc Bản L, xã P, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên vào sáng ngày 16/6/2020 với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức trích. Công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy gồm bơm kim tiêm, vỏ ống Novocain và bật lửa dùng hàn gói lại ma túy Ng đã vút đi. Số ma túy còn lại Ng cầm trong lòng bàn tay trái. Đến khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày khi đi đến khu vực Bản Đ, xã P thì phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bên trong có chứa các cục bột màu trắng đục, khối lượng 0,13 gam.

Tại bản kết luận giám định số 565/GĐ-PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ là 0,13 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSTPĐBP ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Cà Văn Ng về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,1gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định và 02 mảnh nilon màu trắng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 08 giờ 10 phút ngày 16/6/2020 tại khu vực Bản Đ, xã P, thành phố Đ, Cà Văn Ng đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,13 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, do thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của mình.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật. Do bị cáo tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, đã nhận thức được hành vi của mình, thái độ ăn năn hối cải, do đó có thể cho bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với 0,13 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi gửi giám định hoàn lại 0,1 gam (đã niêm phong) vật chứng của vụ án, là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 02 mảnh nylon màu trắng là vật dùng gói ma túy (đã niêm phong) không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn: Xám - đen, BKS 27B1 – 969.xx Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định đây là tài sản của ông Cà Văn T và trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Việc trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ bị cáo khai đã bán ma túy, quá trình điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Ông Cà Văn T (là bố bị cáo) là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn: Xám - đen, BKS 27B1 – 969.xx. Quá trình điều tra xác định ông T không biết việc bị cáo sử dụng xe của mình vào việc phạm tội, đã được nhận lại tài sản. Cơ quan điều tra và viện kiểm sát không đề cập xử lý, quyền lợi của ông T đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không triệu tập tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và xét hỏi tại phiên tòa.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên do bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cà Văn Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Ng 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (16/6/2020).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định và 02 mảnh nilon màu trắng (đã niêm phong). *(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2020).*

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/9/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ